

# HIỆU QUẢ TRỢ GIÚP PHÁP LÝ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG

HOÀNG THỊ TUYẾT MAI\*

**T**rợ giúp pháp lý (TGPL) có ý nghĩa quan trọng nhằm bảo đảm tất cả người dân đều bình đẳng trong tiếp cận và sử dụng pháp luật, đặc biệt là những nhóm người yếu thế nói chung và đối với người dân tộc thiểu số nói riêng. Theo đó, một loạt các văn bản quy phạm pháp luật ra đời, tạo hành lang pháp lý cho hoạt động TGPL, như: Quyết định số 734/TTg ngày 06/9/1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập tổ chức TGPL cho người nghèo và đối tượng chính sách; Luật TGPL năm 2006; Nghị định số 07/2007/NĐ-CP ngày 12/01/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật TGPL... Tiếp đó là Luật TGPL năm 2017, Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật TGPL... được sửa đổi và bổ sung những chính sách pháp luật về TGPL còn hạn chế, không phù hợp với thực tiễn trên cơ sở tôn trọng và bảo đảm quyền, lợi ích chính đáng cho người dân.

Tuyên Quang là tỉnh miền núi phía Bắc, có 53 dân tộc chung sống, với quy mô dân số trên 78 vạn người, trong đó số hộ nghèo là 14.080 hộ (chiếm 6,6%), hộ cận nghèo là 24.749 hộ (chiếm 11,60%)<sup>1</sup>. Đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 57% với trên 41% là hộ nghèo, cận nghèo; 12,8% người trên 15 tuổi không biết chữ; tình trạng tảo hôn trên 20% (cao nhất là dân tộc Mông 51%, dân tộc Dao 31%)<sup>2</sup>. Vì vậy, việc nâng cao hiểu biết về pháp luật và nâng cao hiệu quả TGPL cho người

dân nói chung và đồng bào các dân tộc thiểu số nói riêng là yêu cầu tất yếu trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

## 1. Hoạt động trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

### a. Một số kết quả đạt được

Được sự quan tâm của các cấp ủy, chính quyền và sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan tiến hành tố tụng đối với công tác phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng, hoạt động TGPL trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang thời gian qua đã đạt được một số kết quả nhất định trong hoạt động tố tụng, truyền thông và ứng dụng công nghệ thông tin trong TGPL cho người nghèo, đối tượng chính sách và nhóm yếu thế khác. Cụ thể:

Một là, TGPL trong hoạt động tố tụng, Trung tâm TGPL Nhà nước đã thụ lý và thực hiện TGPL bằng hình thức tham gia tố tụng 335 vụ việc/335 người từ năm 2021 đến tháng 10/2022.

(1) Năm 2021, có 208 vụ việc/208 người (194 vụ hình sự và 14 vụ dân sự), trong đó, trợ giúp viên pháp lý thực hiện 188 vụ việc (chiếm 90,38%); luật sư TGPL thực hiện 20 vụ việc (chiếm 9,62 %). Các vụ việc TGPL do Cơ quan Cảnh sát điều tra hai cấp thông báo đến Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh là 187 vụ việc (chiếm 89,91%), các nguồn khác là 21 vụ việc (chiếm 10,09%). Như vậy, số người được TGPL trên tổng số người thuộc diện được

\* ThS, Trường Đại học Tân Trào

TGPL tại giai đoạn điều tra là 208/343 người (chiếm 60,6%)<sup>3</sup>.

(2) Từ tháng 1/2022 - 10/2022, có 127 vụ việc/127 người (126 vụ hình sự và 1 vụ dân sự), gồm: trợ giúp viên pháp lý thực hiện 120 vụ việc (chiếm 94,5%), luật sư thực hiện 7 vụ việc (chiếm 5,5%). Vụ việc TGPL do Cơ quan Cảnh sát điều tra hai cấp thông báo đến Trung tâm TGPL nhà nước là 120 vụ việc (chiếm 94,5%), vụ việc do các nguồn khác là 7 vụ việc (chiếm 5,5%). Như vậy, số người được TGPL trên tổng số người thuộc diện được TGPL tại giai đoạn điều tra: 127/282 người (chiếm 45%)<sup>4</sup>.

Bên cạnh đó, Sở Tư pháp tỉnh đã gửi danh sách các luật sư thực hiện TGPL đến các cơ quan tố tụng, Ủy ban nhân dân cấp xã và thông báo kịp thời việc thay đổi danh sách (nếu có) để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân biết và tiếp cận các quy định pháp luật về TGPL, đặc biệt là quyền bào chữa, bảo vệ trong tố tụng.

*Hai là*, truyền thông về TGPL, tỉnh Tuyên Quang đã tăng cường hướng dẫn về TGPL thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, như: báo đài, trang thông điện tử, điện thoại, đường dây nóng... đến nhiều đối tượng học sinh vùng sâu vùng xa, người khuyết tật, nhóm đối tượng chính sách. Từ đó, Trung tâm TGPL nhà nước đã thực hiện 42 đợt truyền thông đến 160 địa điểm dân cư tại các xã nằm trên địa bàn các huyện trong tỉnh Tuyên Quang. Đồng thời, phối hợp với Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi tỉnh tổ chức TGPL cho người khuyết tật thành phố Tuyên Quang; phối hợp tổ chức Hội nghị truyền thông về TGPL tại một số trường, như: Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú THCS và THPT huyện Na Hang... Hướng dẫn, giải đáp pháp luật trực tiếp cho trên 8.500 lượt người, cung cấp trên 26.000 tờ gấp pháp luật, tài liệu truyền thông về TGPL cho Nhân dân<sup>5</sup>.

*Ba là*, về ứng dụng công nghệ thông tin, Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh được trang bị

đầy đủ trang thiết bị để tham gia tổ chức phiên tòa trực tuyến và thực hiện chuyển đổi số, tạo sự ổn định và từng bước phát triển theo xu hướng thời đại. Đồng thời, Trung tâm TGPL nhà nước đã sử dụng và khai thác có hiệu quả hệ thống quản lý hoạt động TGPL, thường xuyên cập nhật dữ liệu về hoạt động lên hệ thống, như: cập nhật 337 vụ việc (tham gia tố tụng 127 vụ việc, tư vấn pháp luật 210 việc); cập nhật 66 vụ việc tham gia tố tụng thành công<sup>6</sup>; sử dụng hệ thống để thống kê, báo cáo theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành Tư pháp.

### *b. Hạn chế và nguyên nhân*

(1) Sự phối hợp công tác TGPL của một số cơ quan, tổ chức, đoàn thể xã hội chưa thực sự nhiệt tình, đặc biệt là một số người tiến hành tố tụng, một số cơ quan tiến hành tố tụng. Một số cán bộ, công chức nhà nước còn chưa nhận thức được đầy đủ về trách nhiệm, vai trò, ý nghĩa của hoạt động TGPL để tổ chức thi hành các quy định của *Luật TGPL* năm 2017. Việc tham mưu cho các cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh chính sách về TGPL cho phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan quản lý nhà nước về TGPL còn chậm, chưa chủ động, kịp thời; TGPL chưa được công nhận là một chính sách để thực hiện chức năng xã hội của Nhà nước, chỉ coi đó là việc của tổ chức TGPL hoặc của người thực hiện TGPL.

(2) Công tác truyền thông về TGPL được thể hiện qua nhiều hình thức, như: in ấn tờ rơi, tờ gấp, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật thông qua sinh hoạt câu lạc bộ TGPL... nhưng hiệu quả chưa cao, còn mang tính hình thức, người nghèo và đối tượng chính sách khi được hỏi chưa biết đến hoạt động này. Bên cạnh đó, hoạt động truyền thông ở miền núi, các xã vùng sâu, vùng xa của huyện Na hang, Lâm Bình còn khó khăn do các đối tượng chính sách trên địa bàn thường sinh sống ở những nơi mạng internet,

sóng di động bị hạn chế nên người dân ít biết đến hoạt động này.

(3) Đội ngũ hỗ trợ công tác TGPL còn thiếu so với công tác TGPL trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, có 13/18 người, gồm: 9 chuyên viên, 2 trợ giúp viên pháp lý, 1 kế toán, 1 lái xe<sup>7</sup>. Chức danh trợ giúp viên pháp lý còn mang tính đặc thù, chưa được quy định với tư cách là người tham gia tố tụng trong Luật TGPL năm 2017. Số lượng trợ giúp viên pháp lý tham gia tố tụng còn thấp, chất lượng hoạt động TGPL còn chưa đồng đều giữa thành phố và các vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, như: huyện Chiêm Hóa, Na Hang, Lâm Bình. Một trong những nguyên nhân dẫn đến thực trạng trên là số lượng trợ giúp viên về pháp lý biết tiếng dân tộc còn ít nên việc triển khai TGPL bị hạn chế. Bên cạnh đó, chế độ, chính sách cho trợ giúp viên pháp lý còn chưa bảo đảm, ảnh hưởng đến tâm lý, nhiệt huyết nghề nghiệp, chưa tạo động lực khuyến khích, hỗ trợ thực hiện các vụ việc phức tạp

(4) Mặc dù điều kiện về cơ sở vật chất của Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh Tuyên Quang đã được cải thiện, tuy nhiên, kinh phí đầu tư cho TGPL còn thấp, ngân sách nhà nước cấp cho vụ việc chiếm tỷ lệ thấp, cơ chế sử dụng kinh phí còn chưa hợp lý. Chính vì vậy, để hoạt động TGPL được hiệu quả, cần có sự quan tâm, tạo điều kiện về cơ sở vật chất, nguồn kinh phí hoạt động của Cục TGPL, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang và các cơ quan liên quan khác.

## 2. Một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

*Thứ nhất, tăng cường sự quản lý của Nhà nước, cơ quan có thẩm quyền nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức trong công tác TGPL.*

Trong đó, cần tập trung vào một số nội dung sau: (1) Tăng cường vai trò quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp

đối với công tác TGPL ở địa phương; (2) Nâng cao nhận thức của cán bộ, chính quyền địa phương về vai trò của cơ quan tư pháp trong TGPL, tăng cường năng lực cho cán bộ quản lý công tác TGPL; (3) Sở Tư pháp chỉ đạo Trung tâm TGPL nhà nước trong nhiệm vụ quản lý thực hiện TGPL mang tính áp dụng thực tiễn địa phương, phục vụ cải cách tư pháp; (4) Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động TGPL.

*Thứ hai, tăng cường các hoạt động tuyên truyền về TGPL tới các vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.*

Công tác TGPL trên địa bàn tỉnh xuất phát chủ yếu từ hoạt động của chủ thể TGPL là Trung tâm TGPL nhà nước, các đối tượng thụ hưởng là người nghèo và các đối tượng chính sách khác, tuy nhiên, các đối tượng này chưa thực sự chủ động tìm đến dịch vụ TGPL để yêu cầu giúp đỡ. Do đó, cần đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật về TGPL đến người dân, đặc biệt người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn bằng nhiều hình thức, trong đó có tổ chức TGPL lưu động. Thực tiễn cho thấy, tổ chức TGPL lưu động mang lại hiệu quả cao, tạo điều kiện thuận lợi cho các đối tượng vùng sâu, vùng xa được biết đến, được tiếp cận và tin tưởng vào dịch vụ TGPL của Nhà nước. Có như vậy, hoạt động TGPL mới đi sâu vào đời sống Nhân dân, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp khi bị xâm phạm.

*Thứ ba, bổ sung, nâng cao chất lượng trợ giúp viên pháp lý, cộng tác viên.*

Bố trí, sắp xếp đủ biên chế chuyên trách giải quyết các lĩnh vực pháp luật cho Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh Tuyên Quang. Thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ trợ giúp viên pháp lý, cộng tác viên có kỹ năng chuyên nghiệp, tận tụy, nhiệt tình với công việc, có phẩm chất đạo đức tốt là yếu tố quan trọng để hoạt động TGPL đạt hiệu quả. Xây dựng tiêu chí trong

công tác tuyển chọn cộng tác viên pháp lý có đủ năng lực, phẩm chất đạo đức, nhiệt tình tham gia TGPL.

*Thứ tư, tăng cường xã hội hóa hoạt động TGPL.*

TGPL là dịch vụ công, Nhà nước đóng vai trò nòng cốt trong việc tổ chức thực hiện TGPL. Để hoạt động này đạt hiệu quả cao, cần huy động sự tham gia của các tổ chức hành nghề luật sư, như: công ty luật, văn phòng luật sư; tổ chức tư vấn pháp luật thuộc các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; luật sư, tư vấn viên pháp luật làm việc trong tổ chức tư vấn pháp luật... tham gia TGPL trên cơ sở sử dụng các nguồn lực có sẵn của các tổ chức này nhằm chia sẻ trách nhiệm với Nhà nước trong công tác TGPL nhằm tăng thêm cơ hội, khả năng tiếp cận dịch vụ TGPL của người dân, giảm bớt gánh nặng lên các cơ quan nhà nước. Đồng thời, cần thu hút các nguồn tài trợ, hỗ trợ cho các hoạt động TGPL thông qua các dự án tài trợ, dự án hợp tác, hỗ trợ từ các doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

*Thứ năm, bảo đảm kinh phí, điều kiện vật chất hoạt động TGPL.*

Chính quyền địa phương cần quan tâm đầu tư kinh phí, bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại để hoạt động TGPL đạt hiệu quả cao, như: đầu tư, cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất bị xuống cấp, trang thiết bị hiện đại cho các tổ chức thực hiện nhiệm vụ TGPL; cải tiến chế độ tài chính trong việc thực hiện nhiệm vụ TGPL; phân bổ, sử dụng chi ngân sách hợp lý giữa các địa bàn cần được TGPL trọng điểm. Bên cạnh đó, cần có thêm các quy định về chế độ, chính sách đối với đội ngũ thực hiện TGPL, có cơ chế tài chính khuyến khích, thu hút các nguồn nhân lực tham gia TGPL.

Thời gian qua, hoạt động TGPL tại tỉnh Tuyên Quang đã hỗ trợ một bộ phận người nghèo, đối tượng chính sách tự nhận thức được quyền và nghĩa vụ của mình, tự lựa

chọn cách ứng xử phù hợp với quy định của pháp luật, góp phần giải quyết dứt điểm các vụ việc có tính chất phức tạp, kéo dài nhiều năm bảo đảm trật tự an toàn xã hội, an ninh được giữ vững, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dân. Vì vậy, việc nâng cao chất lượng công tác TGPL là yêu cầu khách quan, phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, hướng tới việc bảo vệ quyền con người, tạo nền tảng cho việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa □

#### **Chú thích:**

1. Quyết định số 125/QĐ-LĐTBXH ngày 22/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công bố kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021 theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020.

2. Dân tộc và giải quyết vấn đề dân tộc ở Tuyên Quang trong giai đoạn hiện nay. <https://tuyenquang.dcs.vn>, ngày 24/6/2022.

3, 4. Báo cáo số 13/HĐPHLN ngày 26/10/2022 của Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng về kết quả thực hiện Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 29/6/2018 của Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao quy định về phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng.

5, 6. Báo cáo số 215/BC-STP ngày 26/7/2022 của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang về Tổng kết đợt thi đua cao điểm lập thành tích hướng tới kỷ niệm 25 năm ngày thành lập tổ chức trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng chính sách (06/9/1997 - 06/9/2022).

7. Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên Quang. <https://tgpl.moj.gov.vn>, ngày 16/01/2023.

#### **Tài liệu tham khảo:**

1. Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017.
2. Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc.
3. Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý.